



<p>Bản Công Bố Thông Tin Liên Quan Đến Khoản Vay Kinh Doanh Của KBank (Vui lòng đọc bản kỹ bản công bố thông tin về sản phẩm này và nghiên cứu kỹ thông tin về sản phẩm cũng như điều kiện vay trước khi quý khách hàng quyết định nộp đơn đề nghị cấp khoản vay)</p>	<p>Bên cung cấp sản phẩm: NGÂN HÀNG ĐẠI CHỨNG TNHH KASIKORNBANK - Chi Nhánh TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Bên phát hành sản phẩm: NGÂN HÀNG ĐẠI CHỨNG TNHH KASIKORNBANK - Chi Nhánh TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Tên sản phẩm: Khoản Vay Kinh Doanh Của KBank Ngày 05 tháng 01 năm 2022</p>
---	--

1. Mô Tả Sản Phẩm Khoản Vay Kinh Doanh Của KBank

Khoản Vay Kinh Doanh Của KBank là khoản vay không có bảo đảm có thời hạn trả nợ cố định (sau đây được gọi là Khoản Vay Có Kỳ Hạn). Mục đích chính của khoản vay này là để sử dụng cho hoạt động kinh doanh. Để hoàn tất thủ tục đăng ký khoản vay, việc mở Tài Khoản Trực Tuyến K PLUS là bắt buộc nhằm phục vụ cho việc hoàn trả khoản vay. Khách hàng được yêu cầu mở Tài Khoản Trực Tuyến K PLUS ("Tài Khoản").

2. Thông Tin Chi Tiết Về Sản Phẩm Khoản Vay Kinh Doanh Của KBank thông qua Ứng Dụng Cho Vay KBank

- Hạn mức tín dụng: 10-300 triệu đồng
- Lãi suất: 15%-30% (lãi suất chính thức), có thể được thay đổi theo thông báo của Ngân Hàng tại từng thời điểm
- Cách tính lãi: Được tính hàng ngày (trên cơ sở một năm có 365 ngày)

3. Phí và Dịch Vụ

- Không thu phí thu xếp khoản vay
- Không thu phí chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng khác
- Phí trả nợ trước hạn bằng 5% số tiền của khoản vay còn nợ Ngân Hàng được trả trước vào ngày trả nợ trước hạn

4. Trách nhiệm của Bên Vay theo các yêu cầu tín dụng

- Việc trả nợ vay sẽ được thực hiện theo từng đợt. Bên Vay phải chuyển tiền vào Tài Khoản và Ngân Hàng sẽ ghi nợ trực tiếp vào Tài Khoản cho đến khi số tiền gốc của khoản vay, tiền lãi, tiền lãi quá hạn đã được thanh toán đầy đủ. Bên Vay sẽ thực hiện đợt trả nợ đầu tiên vào ngày mùng 5 của tháng theo thông báo tại Thông Báo Chấp Thuận Của Ngân Hàng. Mỗi đợt thanh toán sau đó sẽ phải được hoàn trả trong thời hạn 05 ngày đầu tiên của tháng mà đợt thanh toán này đến hạn.
- Việc trả nợ vay sẽ được thực hiện theo từng đợt theo thông tin chi tiết ghi trong thông báo của Ngân Hàng, phải trả một lần mỗi tháng với số tiền bằng nhau và trong ngày đến hạn thanh toán (trừ đợt thanh toán cuối cùng Bên Vay phải hoàn trả cho Ngân Hàng toàn bộ số tiền gốc còn lại và lãi còn nợ). Bên Vay có nghĩa vụ hoàn trả số tiền gốc cùng với tiền lãi trong thời hạn quy định bắt đầu từ ngày thực hiện đợt thanh toán đầu tiên trở đi và mỗi đợt thanh toán tiếp theo vào ngày mùng 5 của tháng đến hạn thanh toán hoặc ngày khác theo thông báo của Ngân Hàng.

5. Trong trường hợp Bên Vay không tuân thủ các yêu cầu của Khoản Vay Kinh Doanh Của KBank

- Lãi suất quá hạn sẽ được tính với công thức như sau:**
- Lãi suất quá hạn (áp dụng cho khoản tiền gốc quá hạn không được thanh toán) = 150% lãi suất áp dụng cho số tiền gốc quá hạn trong thời gian quá hạn.
 - Lãi suất quá hạn (áp dụng cho tiền lãi quá hạn không được thanh toán) = 10% một năm áp dụng cho số tiền lãi quá hạn trong thời gian quá hạn.
 - Bên Vay đồng ý ủy quyền cho Ngân Hàng ghi nợ các khoản tiền vào Tài Khoản hoặc tài khoản khác được Bên Vay mở và duy trì tại Ngân Hàng và/hoặc các khoản tiền của Bên Vay thuộc quyền nắm giữ của Ngân Hàng và/hoặc thuộc quyền chi thị của Ngân Hàng, cho dù Ngân Hàng đã có được khoản tiền và/hoặc quyền nắm giữ và/hoặc quyền chi thị này bằng bất kỳ cách nào để thanh toán/hoàn trả ngay lập tức cho Ngân Hàng các khoản nợ và/hoặc nghĩa vụ hoặc trách nhiệm còn tồn đọng của Bên Vay mà không cần thông báo trước. Sau đó Ngân Hàng sẽ gửi bằng chứng về việc khấu trừ này cho Bên Vay.
 - Trong trường hợp Bên Vay vi phạm hoặc có hành vi vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng Vay Vốn Kinh Doanh Của KBank, Ngân Hàng có quyền chấm dứt Hợp Đồng Vay Vốn Kinh Doanh Của KBank theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng Vay Vốn Kinh Doanh Của KBank cũng như thực hiện các hành động pháp lý khác. Ngoài ra, Ngân Hàng có quyền tạm dừng hoặc hủy bỏ số tiền chưa rút của khoản vay và/hoặc chấm dứt ngay lập tức Hợp Đồng Vay Vốn Kinh Doanh Của KBank và toàn bộ các khoản nợ theo Hợp Đồng Vay Vốn Kinh Doanh Của KBank sẽ



được xem như đến hạn và phải trả ngay lập tức.

- Trong trường hợp có khả năng không thể trả nợ đúng hạn, Bên Vay vui lòng thông báo ngay lập tức cho Ngân Hàng để Ngân Hàng, sau khi thảo luận với Bên Vay, có thể xem xét các điều kiện trả nợ khác phù hợp theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng.

6. Trong trường hợp hoàn trả trước hạn số tiền của khoản vay trước ngày đáo hạn

- Phí trả nợ trước hạn được tính với mức phí bằng 5% số tiền của khoản vay còn nợ Ngân Hàng được trả trước vào ngày trả nợ trước hạn

7. Các yêu cầu về bảo lãnh hoặc tài sản bảo đảm

- Không có

8. Bảo hiểm phi nhân thọ cho Khoản Vay Kinh Doanh Của KBank

- Không có

9. Các rủi ro chính của Khoản Vay Kinh Doanh Của KBank

- Trong trường hợp Bên Vay không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đến hạn và phải trả vào mỗi ngày đến hạn, Ngân Hàng có quyền tính lãi quá hạn đối với khoản tiền gốc quá hạn không được thanh toán và tiền lãi quá hạn không được thanh toán này của Bên Vay.
- Bên Vay sẽ phải chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí thu hồi nợ và thủ tục pháp lý liên quan đến và theo quy định của Hợp Đồng Vay Vốn Kinh Doanh Của KBank.

10. Các thông tin bổ sung

- Để thay đổi địa chỉ gửi hóa đơn và số điện thoại
Vui lòng liên hệ K-Contact Center Việt Nam, điện thoại: +8428 3821 8888, từ thứ Hai đến thứ Sáu, từ 8.00 giờ sáng - 5.00 giờ chiều
- Để thay đổi địa chỉ cư trú/chỗ ở
Bên Vay có thể gọi đến K-Contact Center Việt Nam, điện thoại: +8428 3821 8888, từ thứ Hai đến thứ Sáu, từ 8.00 giờ sáng - 5.00 giờ chiều.
- Trong trường hợp có bất kỳ khoản thanh toán hoặc thu hồi nào, Ngân Hàng sẽ thông báo cho Bên Vay trước ngày đến hạn thanh toán.
- Trong trường hợp nhận được khoản trả nợ vay, Ngân Hàng sẽ gửi cho Bên Vay biên nhận của khoản trả nợ đó.
- Trong trường hợp có thay đổi đối với các điều kiện về sản phẩm hoặc dịch vụ ảnh hưởng đến việc sử dụng dịch vụ của Bên Vay, Ngân Hàng sẽ thông báo trước cho Bên Vay thông tin quan trọng cùng với thông điệp rõ ràng theo các điều kiện quy định trong Hợp Đồng Vay Vốn Kinh Doanh Của KBank.
- Bên Vay sẽ nhận được các tài liệu chấp thuận tín dụng như Thông Báo Chấp Thuận Của Ngân Hàng, Kế Hoạch Trả Nợ Vay, chứng từ ghi nợ trực tiếp, biên nhận trả nợ Khoản Vay hoặc các tài liệu cần thiết khác mà Ngân Hàng thấy cần phải gửi qua SMS hoặc địa chỉ Thư Điện Tử của Bên Vay như được quy định cụ thể trong [Hợp Đồng Vay Vốn Kinh Doanh Của KBank]. Tuy nhiên, nếu Ngân Hàng có các kênh cung cấp dịch vụ khác như các ứng dụng di động thì Ngân Hàng sẽ thông báo cho Bên Vay sau.

11. Các thông tin khác về Khoản Vay Kinh Doanh Của KBank và các phương thức liên lạc của ngân hàng

- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ NGÂN HÀNG ĐẠI CHÚNG TNHH KASIKORNBANK - Chi Nhánh TP. Hồ Chí Minh
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ K-Contact Center Việt Nam, điện thoại: +8428 3821 8888, từ thứ Hai đến thứ Sáu, từ 8.00 giờ sáng - 5.00 giờ chiều



Chú ý:

1. Ngân Hàng sẽ tính lãi từ ngày Bên Vay rút khoản vay. Trong trường hợp Bên Vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Bên Vay sẽ bị tính lãi theo mức lãi suất quá hạn (áp dụng cho khoản tiền gốc quá hạn không được thanh toán) và lãi suất quá hạn (áp dụng cho tiền lãi quá hạn không được thanh toán).
2. Vui lòng đọc kỹ và hiểu rõ về sản phẩm và các điều kiện của sản phẩm trước khi ký Hợp Đồng Vay Vốn Kinh Doanh Của KBank. Nếu quý khách hàng muốn biết thêm thông tin chi tiết hoặc có bất kỳ thắc mắc gì, vui lòng liên hệ nhân viên của Ngân Hàng hoặc K-Contact Center Việt Nam theo số điện thoại: +84 28 3821 8888, từ thứ Hai đến thứ Sáu, từ 8.00 giờ sáng - 5.00 giờ chiều
3. Trong trường hợp Bên Vay không trả nợ vay đều đặn hoặc đúng hạn, Ngân Hàng hoặc công ty do Ngân Hàng chỉ định có quyền thực hiện các hành động pháp lý thích hợp.
4. Để biết thêm thông tin về tiền lãi, phí dịch vụ và khoản phạt, vui lòng xem Phụ Lục đính kèm bản công bố thông tin về sản phẩm này.



Phụ Lục

Thông Tin Chi Tiết Về Tiền Lãi, Phí Dịch Vụ và Khoản Phạt Mà Các Định Chế Tài Chính Có Thể Áp Dụng	
1. Tiền Lãi, Lãi Quá Hạn, Phí Dịch Vụ và Phí Trả Nợ Trước Hạn	<p>Lãi suất: 15% - 30%</p> <p>Tiền lãi quá hạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lãi suất quá hạn (áp dụng cho khoản tiền gốc quá hạn không được thanh toán) = 150% lãi suất (nêu trên) áp dụng cho số tiền gốc quá hạn trong thời gian quá hạn - Lãi suất quá hạn (áp dụng cho tiền lãi quá hạn không được thanh toán) = 10% một năm áp dụng cho số tiền lãi quá hạn trong thời gian quá hạn <p>Phí trả nợ trước hạn: Phí trả nợ trước hạn được tính với mức phí bằng 5% số tiền của khoản vay còn nợ Ngân Hàng được trả trước vào ngày trả nợ trước hạn</p>
2. Phí đóng dấu	Không áp dụng
3. Chi phí cho các bên thứ ba hoặc người khác	Không áp dụng
3.1 Chi phí kiểm tra thông tin tín dụng	Không áp dụng
3.2 Chi phí thu hồi nợ	Không áp dụng
4. Chi phí hoạt động của Ngân Hàng	Không áp dụng
4.1 Chi phí thu hồi nợ	Không áp dụng
4.2 Phí yêu cầu sao kê tài khoản cho mỗi kỳ	Không áp dụng
4.3 Phí yêu cầu kiểm tra giao dịch	Không áp dụng
<p>Chú ý:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Lãi suất và các các khoản phí có thể thay đổi, Ngân Hàng sẽ thông báo trước cho quý khách hàng. 2. Khách hàng không phải trả phí dịch vụ trong trường hợp thanh toán bằng hình thức ghi nợ trực tiếp. 	



HỢP ĐỒNG VAY VỐN KINH DOANH KBANK

Bên Cho Vay: NGÂN HÀNG ĐẠI CHỨNG TNHH KASIKORNBANK – Chi Nhánh TP. Phố Hồ Chí Minh (“**Ngân Hàng**”)

Địa chỉ: NGÂN HÀNG ĐẠI CHỨNG TNHH KASIKORNBANK - Chi Nhánh TP. Hồ Chí Minh

Tòa nhà Sun Wah Tower, Số 115 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số đăng ký doanh nghiệp: 0316720237

Bên Vay: bên đề nghị cấp tín dụng và chủ tài khoản của Tài Khoản (như được định nghĩa dưới đây) và là người có thông tin được ghi trong đơn đề nghị cấp tín dụng trên Ứng Dụng Cho Vay KBank (“**Đơn Đề Nghị Cấp Tín Dụng**”) đã gửi cho Ngân Hàng.

Các bên đồng ý giao kết Hợp Đồng Vay Vốn Kinh Doanh Của KBank này (“**Hợp Đồng**”) theo các điều khoản và điều kiện sau:

Điều 1 Thông Tin Chi Tiết Về Khoản Vay và Giải Ngân Khoản Vay

1.1 Bên Vay đồng ý vay một khoản vay không có bảo đảm với số tiền vay hoặc hạn mức tín dụng, lãi suất và kỳ hạn vay được Ngân Hàng chấp thuận và thông báo cho Bên Vay theo văn bản khác (“**Thông Báo Chấp Thuận Của Ngân Hàng**”) cho mục đích sử dụng cho hoạt động kinh doanh của mình (“**Khoản Vay**”). Hợp Đồng, Đơn Đề Nghị Cấp Tín Dụng và Thông Báo Chấp Thuận Của Ngân Hàng, như có thể được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm, (sau đây được gọi chung là “**các Tài Liệu Vay Vốn**”) sẽ tạo thành hợp đồng giữa Ngân Hàng và Bên Vay liên quan đến khoản vay nói trên. Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa các Tài Liệu Vay Vốn thì sẽ áp dụng theo thứ tự ưu tiên sau đây (từ ưu tiên cao nhất đến thấp nhất):

- 1.1.1 Thông Báo Chấp Thuận Của Ngân Hàng;
- 1.1.2 Các điều khoản và điều kiện trong Hợp Đồng này; và
- 1.1.3 Đơn Đề Nghị Cấp Tín Dụng.

1.2 Vào ngày giải ngân Khoản Vay, là ngày Ngân Hàng chuyển số tiền vay vào Tài Khoản Trực Tuyến K PLUS được mở và duy trì tại Ngân Hàng và nêu trong Thông Báo Chấp Thuận Của Ngân Hàng (“**Tài Khoản**”), Bên Vay đề nghị và ủy quyền cho Ngân Hàng khấu trừ phí và các chi phí nêu tại Điều 3 từ Khoản Vay này trước khi chuyển tiền cho mình.

1.3 Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày chuyển tiền nêu tại Điều 1.2 trên và Bên Vay được xem như đã nhận được số tiền của Khoản Vay một cách hợp pháp kể từ ngày Ngân Hàng chuyển số tiền của Khoản Vay vào Tài Khoản mà không cần Bên Vay phải ký lập bất kỳ bằng chứng nào về việc đã nhận được số tiền của Khoản Vay từ Ngân Hàng và bất kể việc Bên Vay có rút Khoản Vay từ Tài Khoản hay không.

Trong trường hợp Ngân Hàng nhận thấy rằng không thể chuyển Khoản Vay vào Tài Khoản vì bất kỳ lý do gì, bao gồm nhưng không giới hạn trong trường hợp tài khoản tiền gửi bị phong tỏa, Ngân Hàng sẽ không có nghĩa vụ phải chuyển Khoản Vay vào Tài Khoản và có quyền gửi thông báo bằng văn bản cho Bên Vay chấm dứt Hợp Đồng này với hiệu lực ngay lập tức.

1.4 Bên Vay sẽ hợp tác với Ngân Hàng trong việc cung cấp dữ liệu liên quan để Ngân Hàng đánh giá và thực hiện chấp thuận Khoản Vay đồng thời kiểm tra, giám sát việc rút vốn và trả nợ.

Điều 2 Lãi Suất và Cách Tính Tiền Lãi

2.1 Phụ thuộc vào Điều 2.2, Bên Vay đồng ý thanh toán tiền lãi theo mức lãi suất đã được Ngân Hàng chấp thuận và thông báo trong Thông Báo Chấp Thuận Của Ngân Hàng gửi Bên Vay. Ngân Hàng có thể giải ngân số tiền của Khoản Vay mà Ngân Hàng cho là phù hợp mà không phụ thuộc vào số tiền của Khoản Vay được Bên Vay đề nghị trong Đơn Đề Nghị Cấp Tín Dụng. Tiền lãi sẽ được tính trên tổng số tiền gốc đã giải ngân cho Bên Vay và chưa được hoàn trả cho Ngân Hàng tính từ ngày Ngân Hàng chuyển số tiền của Khoản Vay vào Tài Khoản cho đến ngày trước ngày trả nợ (bao gồm cả ngày đầu tiên nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của kỳ hạn tính lãi). Tiền lãi sẽ phải được thanh toán cùng với việc thanh toán khoản tiền gốc của Khoản Vay theo quy định tại Điều 3.

Tiền lãi quy định trong Hợp Đồng được tính hàng ngày theo số ngày thực tế trôi qua trong kỳ hạn tính lãi trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.



2.2 Trong trường hợp Bên Vay không thanh toán bất kỳ khoản phải trả nào theo Hợp Đồng này vào ngày đến hạn thì các khoản tiền lãi quá hạn sẽ phải được thanh toán ngay lập tức cho Ngân Hàng và được tính trên số tiền quá hạn thanh toán liên quan với công thức như sau:

2.2.1 Lãi suất quá hạn (áp dụng cho khoản tiền gốc quá hạn không được thanh toán) = 150% lãi suất được chấp thuận theo Điều 2.1 áp dụng cho số tiền gốc quá hạn trong thời gian quá hạn.

Để tránh hiểu nhầm, trong thời gian quá hạn, lãi suất quá hạn áp dụng cho khoản tiền gốc quá hạn sẽ được áp dụng thay cho (không phải bổ sung vào) lãi suất đã được chấp thuận theo Điều 2.1 đối với khoản tiền gốc quá hạn; và

2.2.2 Lãi suất quá hạn (áp dụng cho tiền lãi quá hạn không được thanh toán) = 10% một năm áp dụng cho số tiền lãi quá hạn trong thời gian quá hạn.

Điều 3 Hoàn Trả Số Tiền Của Khoản Vay, Phí, Bồi Thường Thiệt Hại và Chi Phí

3.1 Hoàn trả Khoản Vay

Trừ trường hợp Ngân Hàng có chấp thuận khác, Bên Vay đồng ý hoàn trả cho Ngân Hàng số tiền gốc của Khoản Vay đã rút cùng tiền lãi lũy tích tính trên khoản tiền gốc theo Điều 2.1 theo từng đợt, phải trả một lần mỗi 1 (một) tháng với số tiền bằng nhau và trong ngày đến hạn thanh toán do Ngân Hàng thông báo (với điều kiện là trong đợt thanh toán cuối cùng, Bên Vay đồng ý hoàn trả cho Ngân Hàng toàn bộ số tiền gốc còn nợ của Khoản Vay và tiền lãi lũy tích tính trên khoản tiền gốc còn nợ). Bên Vay sẽ phải hoàn trả đợt thanh toán đầu tiên trong thời hạn 05 ngày đầu tiên của tháng theo thông báo tại Thông Báo Chấp Thuận Của Ngân Hàng. Mỗi đợt thanh toán sau đó sẽ phải được hoàn trả trong thời hạn 05 ngày đầu tiên của tháng mà đợt thanh toán này đến hạn. Trừ trường hợp Thông Báo Chấp Thuận Của Ngân Hàng có quy định khác, Bên Vay đồng ý hoàn trả số tiền gốc của Khoản Vay cùng với toàn bộ tiền lãi theo quy định của Hợp Đồng này bằng cùng loại tiền tệ của Khoản Vay đã được Ngân Hàng giải ngân. Trong trường hợp 05 ngày đầu tiên của tháng là ngày không phải là Ngày Làm Việc (như được định nghĩa dưới đây) thì ngày trả nợ sẽ rơi vào Ngày Làm Việc tiếp theo của tháng trong đó Ngân Hàng sẽ ghi nợ khoản trả nợ theo Điều 3.2 vào Tài Khoản của Bên Vay.

Phụ thuộc vào việc thanh toán khoản phí trả nợ trước hạn theo quy định tại Điều 3.4, Bên Vay có thể trả nợ trước hạn cho Ngân Hàng toàn bộ hoặc một phần Khoản Vay bằng việc gửi thông báo trước 03 ngày làm việc cho Ngân Hàng.

Trong trường hợp Bên Vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Bên Vay sẽ phải hoàn trả toàn bộ các khoản nợ phải trả chưa thanh toán cho Ngân Hàng, bao gồm các đợt hoàn trả nợ gốc chưa thanh toán, số tiền lãi theo quy định tại Điều 2.1 và số tiền lãi theo mức lãi suất quá hạn áp dụng cho khoản tiền quá hạn quy định tại Điều 2.2.

3.2 Bên Vay ủy quyền vô điều kiện và không hủy ngang cho Ngân Hàng ghi nợ các khoản tiền vào Tài Khoản hoặc bất kỳ tài khoản nào khác được mở và duy trì tại Ngân Hàng và/hoặc các khoản tiền của Bên Vay thuộc quyền nắm giữ của Ngân Hàng và/hoặc thuộc quyền chỉ thị của Ngân Hàng, cho dù Ngân Hàng đã có được khoản tiền và/hoặc quyền nắm giữ và/hoặc quyền chỉ thị này bằng bất kỳ cách nào để hoàn trả ngay lập tức cho Ngân Hàng các khoản tiền gốc, tiền lãi, lãi vi phạm, phí dịch vụ, phí, chi phí và các khoản tiền phải trả khác của Khoản Vay và/hoặc để bồi thường cho Ngân Hàng các tổn thất phát sinh từ lỗi của Bên Vay theo Hợp Đồng này mà không cần phải thông báo trước. Ngân Hàng sẽ gửi bằng chứng về việc ghi nợ cho Bên Vay sau khi thực hiện việc ghi nợ.

Trong trường hợp Ngân Hàng không khấu trừ tiền của Bên Vay theo Hợp Đồng bằng phương thức nêu tại đoạn trên đối với bất kỳ đợt thanh toán nào và vì bất kỳ lý do gì thì việc không khấu trừ sẽ không tạo thành hành vi miễn trừ cho Bên Vay nghĩa vụ hoàn trả Khoản Vay của Bên Vay theo Hợp Đồng hay là hành vi miễn trừ thực thi bất kỳ việc ghi nợ nào bởi Ngân Hàng trong tương lai.

3.3 Bên Vay đồng ý rằng các khoản tiền hoàn trả các khoản nợ sẽ được Ngân Hàng phân bổ theo thứ tự ưu tiên sau đây:

Trường hợp: Tình trạng bình thường (không chậm thanh toán)

- (a) hoàn trả các chi phí/khoản phí (nếu có);
- (b) hoàn trả tiền lãi; và
- (c) hoàn trả số tiền gốc của khoản vay.



Trường hợp: Tình trạng chậm thanh toán (điền số ngày nợ quá hạn)

- (a) hoàn trả số tiền gốc của khoản vay;
- (b) hoàn trả tiền lãi; và
- (c) hoàn trả các chi phí/khoản phí (nếu có).

Không ảnh hưởng đến quy định nêu trên, Bên Vay đồng ý rằng khoản tiền nhận được để hoàn trả cho các khoản nợ có thể được Ngân Hàng phân chia theo thứ tự ưu tiên khác trong phạm vi mà thứ tự phân chia này không ảnh hưởng bất lợi đến Bên Vay và trong phạm vi được phép thực hiện theo quy định pháp luật.

Bên Vay đồng ý rằng Ngân Hàng có thể phân chia các khoản tiền mà Ngân Hàng nhận được dưới hình thức khoản hoàn trả cho các khoản nợ để hoàn trả cho các khoản nợ trong mỗi đợt thanh toán thông qua thanh toán cho các chi phí, khoản phí (nếu có), tiền lãi và khoản tiền gốc của Khoản Vay còn nợ có kỳ hạn dài nhất trước, sau đó, khoản thanh toán này có thể được thực hiện cho khoản tiền còn nợ có kỳ hạn dài thứ hai theo thứ tự (Thanh Toán Khoản Vay Theo Thời Hạn).

3.4 Các khoản phí

Bên Vay đồng ý thanh toán cho Ngân Hàng các khoản phí như sau:

Trừ trường hợp có quy định khác trong Thông Báo Chấp Thuận Của Ngân Hàng, trong trường hợp trả nợ trước hạn, Bên Vay sẽ phải thanh toán cho Ngân Hàng khoản phí trả nợ trước hạn cho việc trả trước số tiền của Khoản Vay trước ngày đến hạn của Khoản Vay theo quy định tại Hợp Đồng này với mức phí bằng 5% (năm phần trăm) số tiền của Khoản Vay còn nợ Ngân Hàng sẽ được trả trước vào ngày trả nợ trước hạn. Phí trả nợ trước hạn sẽ phải được thanh toán đồng thời với số tiền của Khoản Vay được trả nợ trước hạn.

Điều 4 Vi Phạm Hợp Đồng

4.1 Trong trường hợp Bên Vay qua đời, toàn bộ các khoản nợ theo Hợp Đồng này sẽ được xem như đến hạn và phải trả ngay lập tức. Ngân Hàng sẽ có quyền ghi nợ các khoản tiền của Bên Vay hoặc các khoản tiền khác mà Bên Vay nhận được để hoàn trả ngay lập tức các khoản nợ theo Hợp Đồng này. Nếu các khoản tiền nói trên không đủ để hoàn trả số tiền còn nợ, trong phạm vi pháp luật cho phép, Ngân Hàng có quyền yêu cầu người thừa kế hợp pháp của Bên Vay thanh toán các khoản nợ cho đến khi các khoản nợ được hoàn trả đầy đủ.

4.2 Trong trường hợp Bên Vay cung cấp cho Ngân Hàng bất kỳ thông tin, chứng nhận và/hoặc xác nhận nào theo Hợp Đồng, Đơn Đề Nghị Cấp Tín Dụng và/hoặc các tài liệu do Bên Vay cung cấp kèm theo Đơn Đề Nghị Cấp Tín Dụng hoặc việc sử dụng Khoản Vay theo Hợp Đồng này không đúng, không chính xác hoặc có thể sai lệch trên phương diện cơ bản, toàn bộ các khoản nợ theo Hợp Đồng sẽ được xem là đến hạn và phải trả ngay lập tức và Ngân Hàng có quyền yêu cầu Bên Vay hoàn trả ngay lập tức các khoản nợ theo Hợp Đồng.

4.3 Trong trường hợp Bên Vay vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán hoặc vi phạm bất kỳ điều khoản nào khác của Hợp Đồng, toàn bộ các khoản nợ theo Hợp Đồng sẽ được xem là đến hạn và ngay lập tức phải trả và Ngân Hàng có quyền yêu cầu Bên Vay hoàn trả ngay lập tức các khoản nợ theo Hợp Đồng khi kết thúc thời hạn này.

4.4 Bên Vay tham gia giao dịch dàn xếp với chủ nợ của mình hoặc đang bị tiếp quản, mất khả năng thanh toán hoặc bị tịch biên, tịch thu tài sản hoặc phải chuyển nhượng vì lợi ích của chủ nợ; hoặc Bên Vay bị khởi kiện hoặc bất kỳ lệnh nào áp dụng cho Bên Vay về việc phá sản, tổ chức lại, giải thể, thanh lý, cải tổ, tái cơ cấu nợ, đóng cửa hoặc bất kỳ thủ tục tố tụng nào khác.

4.5 Bên Vay sử dụng Khoản Vay cho bất kỳ mục đích nào khác với mục đích được quy định tại Hợp Đồng này.

Điều 5. Sử Dụng, Thu Thập và Tiết Lộ Thông Tin

Bằng việc ký Hợp Đồng này theo Điều 6.10.2 (không cần Ngân Hàng tiếp ký), Bên Vay đồng ý và đồng ý không hủy ngang cho Ngân Hàng thu thập, lưu trữ, xử lý và sử dụng các thông tin cá nhân, thông tin tài chính, địa chỉ và/hoặc các thông tin khác của mình, bao gồm nhưng không giới hạn trong các dữ liệu nhạy cảm của Bên Vay trong phạm vi được pháp luật hiện hành cho phép nhằm mục đích (i) cung cấp các dịch vụ, sản phẩm tài chính cần thiết, tiến hành phân tích tín dụng hoặc thực hiện yêu cầu của Bên Vay trước khi cung cấp dịch vụ hoặc chuyển cho các bên thứ ba để hỗ trợ các dịch vụ, bao gồm nhưng không giới hạn trong công nghệ thông tin, viễn thông, thu hồi nợ, (ii) chuyển giao quyền và/hoặc nghĩa vụ, (iii) quản lý khiếu nại và/hoặc (iv) quản lý rủi ro. Ngoài ra, Bên Vay cũng đồng ý và đồng ý không hủy ngang cho Ngân Hàng tiết lộ và chuyển thông tin của mình



trong phạm vi trong nước hoặc ra nước ngoài cho KASIKORNBANK PUBLIC COMPANY LIMITED, các nhà cung cấp dịch vụ, đại lý, đối tác kinh doanh, nhà thầu phụ, liên minh đồng thương hiệu, bên nhận chuyển nhượng quyền/ngĩa vụ tiềm năng, bên nhận chuyển nhượng quyền/ngĩa vụ, nhà cung cấp dịch vụ điện toán đám mây và/hoặc các cá nhân/tổ chức khác theo quy định của các Quy Định Pháp Luật Có Liên Quan hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền cho các mục đích tương tự. Bên Vay cũng nhất trí và đồng ý không hủy ngang cho các bên nêu trên nhận thông tin từ Ngân Hàng thu thập, lưu trữ, xử lý, sử dụng và/hoặc tiết lộ những thông tin này cho cùng các mục đích nói trên. Để biết thêm thông tin chi tiết và quyền của Bên Vay, vui lòng xem Chính Sách Bảo Vệ Thông Tin Cá Nhân của Ngân Hàng.

Trong trường hợp Bên Vay cung cấp cho Ngân Hàng thông tin của người khác để phục vụ cho bất kỳ hoạt động nào liên quan đến mục đích nêu trên, Bên Vay xác nhận rằng Bên Vay đã có được chấp thuận của người đó hoặc đã dựa vào cơ sở pháp lý khác để cung cấp thông tin của người nói trên cho Ngân Hàng và Bên Vay đã thông báo cho người này thông tin chi tiết về việc thu thập, sử dụng và/hoặc tiết lộ thông tin theo Chính Sách Bảo Vệ Thông Tin Cá Nhân của Ngân Hàng.

Điều 6. Các Điều Khoản Chung

6.1 Bên Vay đồng ý rằng toàn bộ các khoản thanh toán/hoàn trả mà mình phải thực hiện theo Hợp Đồng với Ngân Hàng sẽ được thực hiện bằng các khoản tiền có sẵn, có thể thanh toán tức thì và được tự do chuyển khoản trước 16:00 (giờ tại thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam) vào ngày đến hạn liên quan. Trong Hợp Đồng này, mọi dẫn chiếu đến Ngày Làm Việc có nghĩa là một ngày dương lịch, ngoại trừ thứ bảy, chủ nhật và các ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc ngày mà Ngân Hàng được phép hoặc buộc phải đóng cửa hoạt động kinh doanh của mình để tuân thủ quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

6.2 Ngân Hàng có thể chuyển giao toàn bộ hoặc bất kỳ quyền và/hoặc lợi ích và/hoặc nghĩa vụ nào của mình theo Hợp Đồng này cho bất kỳ cá nhân và/hoặc định chế tài chính nào mà Ngân Hàng cho là phù hợp. Ngân Hàng sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên Vay và các bên liên quan về việc chuyển giao nợ này theo các quy định pháp luật áp dụng.

Bên Vay không được phép chuyển giao toàn bộ hoặc bất kỳ quyền và/hoặc lợi ích và/hoặc nghĩa vụ nào của mình theo Hợp Đồng này cho bất kỳ người nào.

6.3 Thay đổi Các Điều Khoản và Điều Kiện của Hợp Đồng này

6.3.1 Bên Vay đồng ý rằng Ngân Hàng có thể thay đổi lãi suất, phí dịch vụ và các khoản phí và chi phí khác. Ngân Hàng sẽ công bố những thay đổi này trên trang thông tin điện tử của mình và/hoặc thông báo cho Bên Vay về những thay đổi đó qua tin nhắn SMS hoặc địa chỉ thư điện tử (nếu có) được Bên Vay cung cấp cho Ngân Hàng hoặc kênh khác mà Ngân Hàng thấy phù hợp. Những thay đổi nói trên có hiệu lực vào ngày được nêu trong thông báo của Ngân Hàng. Bên Vay được xem là đã đồng ý với những thay đổi được nêu tại thông báo của Ngân Hàng nếu Bên Vay tiếp tục duy trì Khoản Vay với Ngân Hàng sau khi nhận được thông báo mà không cần phải ra thông báo nào, dù bằng lời nói hay văn bản, về việc đồng ý của mình. Nếu Bên Vay không đồng ý với những thay đổi của Ngân Hàng, Bên Vay sẽ phải thanh toán trước hạn toàn bộ số tiền của Khoản Vay, các khoản lãi lũy tích, phí trả nợ trước hạn (cùng toàn bộ các chi phí và khoản nợ Ngân Hàng khác) theo quy định tại Điều 3.1 và Điều 3.4.

6.3.2 Các thay đổi ngoài quy định tại Điều 6.3.1 có thể thực hiện theo thỏa thuận bằng văn bản được ký lập bởi các bên.

6.3.3 Nếu bất kỳ luật và/hoặc quy định liên quan nào quy định việc thay đổi đối với các điều khoản và điều kiện cụ thể, Bên Vay đồng ý và chấp thuận cho Ngân Hàng thay đổi các điều khoản và điều kiện liên quan của Hợp Đồng để tuân thủ các luật và/hoặc quy định đó.

6.4 Bên Vay sẽ tự chịu mọi chi phí và phí tổn chuẩn bị tài liệu, phí luật sư, chi phí trong quá trình đòi thanh toán, khởi kiện, tranh tụng và/hoặc thi hành để buộc thực thi việc thanh toán các khoản nợ, kể cả các khoản phí theo Hợp Đồng này.

6.5 Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, mọi thông báo của Ngân Hàng gửi đến Bên Vay theo Hợp Đồng sẽ được giao tận tay, thư bảo đảm, thư điện tử ("**Thư Điện Tử**") hoặc Tin Nhắn ("**SMS**") đến địa chỉ, địa chỉ Thư Điện Tử hoặc số điện thoại di động đã được Bên Vay cung cấp cho Ngân Hàng. Thông báo sẽ được xem như đã gửi hợp lệ cho Bên Vay vào ngày Bên Vay nhận được thông báo (trong trường hợp giao tận tay) hoặc trong vòng ba (3) Ngày Làm Việc kể từ ngày gửi bằng đường bưu điện hoặc gửi bằng dịch vụ chuyển phát nhanh (trong trường hợp gửi bằng thư bảo đảm) hoặc vào ngày Thư Điện Tử hoặc tin nhắn SMS được gửi từ



hệ thống của Ngân Hàng đến địa chỉ thư điện tử hoặc số điện thoại di động của Bên Vay (tùy từng trường hợp), bất kể việc tin nhắn hoặc thư điện tử có thực sự đến hoặc nhận được bởi Bên Vay hoặc bất kỳ người nào khác hay không.

6.6 Mọi thông báo của Bên Vay gửi cho Ngân Hàng theo Hợp Đồng này phải được giao tận tay hoặc qua thư bảo đảm hoặc Thư Điện Tử đến địa chỉ của Ngân Hàng nêu dưới đây. Thông báo sẽ được xem như đã gửi hợp lệ cho Ngân Hàng nếu đã được người có thẩm quyền của Ngân Hàng nhận được tại địa chỉ của Ngân Hàng (trong trường hợp giao tận tay hoặc gửi thư) hoặc tại thời điểm Thư Điện Tử đã được hệ thống của Ngân Hàng nhận được thành công (trong trường hợp gửi bằng Thư Điện Tử).

NGÂN HÀNG ĐẠI CHÚNG TNHH KASIKORNBANK - Chi Nhánh TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ gửi thông báo: Ngân Hàng Đại Chúng TNHH KASIKORNBANK - Chi Nhánh TP. Hồ Chí Minh

Tòa nhà Sun Wah Tower, Số 115 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Bộ phận nhận thông báo: Bộ phận nghiệp vụ tín dụng của Chi nhánh (Cho vay điện tử)

Địa chỉ thư điện tử: KBankLoanSupport_Vietnam@kasikornbank.com. Trong mọi trường hợp, việc Ngân Hàng chậm trễ hoặc không thực hiện bất kỳ quyền nào của mình theo quy định pháp luật hoặc Hợp Đồng sẽ không cấu thành hành vi từ bỏ quyền nói trên của Ngân Hàng hoặc được xem là Ngân Hàng đã chấp thuận hành vi vi phạm Hợp Đồng của Bên Vay.

6.7 Phụ thuộc vào các Điều 6.5 và 6.6 trên, Bên Vay đồng ý rằng các thỏa thuận và thông tin liên lạc giữa Bên Vay và Ngân Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn trong Thông Báo Chấp Thuận Của Ngân Hàng, thông báo tiền lãi và/hoặc các điều khoản và điều kiện khác liên quan tới Khoản Vay theo Hợp Đồng có thể được thực hiện thông qua các phương tiện điện tử. Do ứng dụng K PLUS Việt Nam chưa được cung cấp tại thời điểm giao kết Hợp Đồng này, Bên Vay sẽ sử dụng SMS hoặc Thư Điện Tử làm kênh thông tin liên lạc điện tử chính với Ngân Hàng. Sau này, Ngân Hàng sẽ thông báo cho Bên Vay nếu Ngân Hàng cung cấp các kênh dịch vụ khác, bao gồm nhưng không giới hạn trong các ứng dụng di động.

6.8 Hợp Đồng này sẽ được điều chỉnh và diễn giải theo pháp luật Việt Nam.

6.9 Mọi các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này (bao gồm cả các tranh chấp ngoài hợp đồng và tranh chấp liên quan đến sự tồn tại, hiệu lực, chấm dứt hay hậu quả của việc Hợp Đồng bị vô hiệu) sẽ được xem xét và giải quyết chung thẩm tại tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

6.10 Các bên đồng ý rằng:

6.10.1 Các Tài Liệu Vay Vốn được lập và ký kết bằng hình thức tin nhắn điện tử phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam qua Ứng Dụng Cho Vay KBank của Ngân Hàng.

6.10.2 Bên Vay và Ngân Hàng có thể sử dụng Chữ Ký Điện Tử, Chữ Ký Số, mật khẩu (PIN) hoặc Mật Khẩu Sử Dụng Một Lần (OTP) hoặc đối với Ngân Hàng, thông qua việc gửi Thông Báo Chấp Thuận Của Ngân Hàng cho Bên Vay qua Thư Điện Tử và/hoặc các phương tiện khác được Bên Vay sử dụng để đăng nhập vào Ứng Dụng Cho Vay KBank và/hoặc bất kỳ dịch vụ nào (sau đây được gọi chung là "**Chữ Ký Điện Tử**") trong các điều khoản và điều kiện của Ứng Dụng Cho Vay KBank) để ký các Tài Liệu Vay Vốn (tùy từng trường hợp cụ thể) và các Tài Liệu Vay Vốn đã được Bên Vay và Ngân Hàng giao kết sử dụng Chữ Ký Điện Tử sẽ được xem như bản gốc được trực tiếp ký bằng chữ ký tươi, có giá trị ràng buộc, hiệu lực và giá trị pháp lý đầy đủ; Ngân Hàng có thể sử dụng các Tài Liệu Vay Vốn đã được giao kết sử dụng Chữ Ký Điện Tử này làm bằng chứng chứng minh rằng Bên Vay đã giao kết giao dịch vay và trong mọi vấn đề liên quan đến các thủ tục tố tụng.